

Số: 31/TB-MNTH

Quận 8, ngày 18 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
TIJU CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ
HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
CỦA TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HOA
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Nghị quyết số 04/203/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng Ủy ban nhân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - Năm học 2023-2024.

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

- Căn cứ văn bản số 2987/SGDDĐT-KHTC ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ văn bản số 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy Ban nhân dân Quận 8 V/v chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023- 2024

- Căn cứ theo Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 14/10/2023; Biên bản họp cha mẹ học sinh các lớp của Trường Mầm non Tuổi Hoa ngày 16-17/10/2023 về việc thống nhất mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí) năm học 2023-2024.

Trường Mầm non Tuổi Hoa thông báo các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập trong năm học 2023- 2024 như sau :

I. Về mức thu và hướng dẫn sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục công

lập: Tạm thời chưa tổ chức thực hiện chờ hướng dẫn của các cấp cho năm học mới.

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí)

- Các mức thu quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND là mức thu tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết này **và không được cao hơn 15% so với năm học 2022-2023.**

Các khoản thu và mức thu năm học 2023-2024 (Mầm non)

STT	Nội dung	ĐVT	Mức thu năm học 2022-2023	Mức thu năm học 2023-2024 theo NQ 04/2023 của HĐNDTP	Mức thu năm học 2023-2024 Được UBND chấp thuận
I. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa					
1	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa				
1.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	đồng/học sinh/tháng/môn	80.000	80.000	80.000
1.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng		120.000	120.000
1.3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	đồng/học sinh/tháng		90.000	90.000
1.4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng		480.000	480.000
1.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng		250.000	250.000
2	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè	đồng/học sinh/tuần	300.000	500.000	345.000

II. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo đề án					
3	Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”	đồng/học sinh/tháng	1.296.000	1.725.000	1.490.000
4	Thực hiện chương trình kích cầu đầu tư	đồng/học sinh/tháng		210.000	210.000
III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú					
5	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	270.000	550.000	330.000
6	Tiền phục vụ ăn sáng	đồng/học sinh/tháng	150.000	220.000	170.000
7	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	200.000	450.000	230.000
8	Tiền giữ trẻ mầm non ngoài giờ	đồng/học sinh/giờ		12.000	12.000
9	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021				
9.1	Nhà trẻ	đồng/học sinh/tháng	40.000	260.000	150.000
9.2	Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	40.000	160.000	150.000
IV. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh:					
10	Tiền mua sắm đồ dùng phục vụ học sinh	đồng/học sinh/bộ	80.000	200.000	92.000
11	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu				
11.1	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	220.000	50.000	50.000
11.2	Học cụ - Học liệu	đồng/học sinh/năm		550.000	200.000
14	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	30.000	35.000	35.000
15	Tiền suất ăn sáng	đồng/học sinh/ngày	10.000	20.000	11.500
16	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng		20.000	20.000
17	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm		70.000	70.000
18	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/học sinh/tháng		50.000	50.000
19	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/tháng		110.000	110.000

20	Tiền trông giữ xe học sinh	đồng/xe/lượt			
21	Tiền tổ chức xe đưa rước học sinh				
21.1	Tuyến đường dưới 5km	đồng/học sinh/km		10.000	10.000
21.2	Tuyến đường từ 5km trở lên	đồng/học sinh/km		8.000	8.000

*** CÁC KHOẢN THU ĐÃ ĐƯỢC THẢO LUẬN VÀ THỐNG NHẤT VỚI PHỤ HUYNH HỌC SINH TRONG NĂM HỌC 2023 – 2024 :**

* Các khoản thu 1 năm được thu 1 lần.

* Các khoản thu hàng tháng được thông báo vào sổ và phát về cho phụ huynh vào đầu mỗi tháng;

1. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa

- Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn: 80.000đ/môn/tháng
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ: 180.000đ/học sinh/tháng
- Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè: 345.000/học sinh/tuần

2. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo đề án

Trường không có hoạt động này

3. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú

- Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 330.000đ/học sinh/tháng
- Tiền phục vụ ăn sáng: 170.000đ/học sinh/tháng
- Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: 230.000đ/học sinh/năm
- Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021: 90.000đ/ học sinh/tháng

4. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh:

- Tiền học phẩm, học cụ, học liệu mầm non: 250.000đ/học sinh/năm
- Tiền suất ăn trưa bán trú: 34.000đ/học sinh/ngày
- Tiền suất ăn sáng : 11.500đ/học sinh/ngày
- Tiền nước uống: 20.000đ/học sinh/tháng
- Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu: 70.000đ/ học sinh/năm
- Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử eNetViet): 20.000đ/học sinh/tháng

** Về đồng phục và trang phục học sinh: Năm học 2023-2024 nhà trường không có tổ chức phân phối hệ đồng phục cho học sinh; học sinh đến trường mặc trang phục tự do.*

- Riêng Tháng 9/2023 và Tháng 10/2023 năm học 2023-2024 nhà trường vẫn thu tiền ăn trưa và ăn sáng theo mức cũ là : tiền ăn sáng 10.000đ/ngày; tiền ăn trưa là 30.000đ/ngày

- Tháng 11/2023 nhà trường sẽ thu theo mức thống nhất với PHHS: tiền ăn sáng 11.500đ/ngày ; tiền ăn trưa là 34.000đ/ngày

- Theo đề nghị của phụ huynh nhà trường mở các lớp năng khiếu theo nhu cầu, phụ huynh nào cho nhu cầu cho bé tham gia thì đăng ký (không bắt buộc): Thẻ dực nhíp điều : 80.000đ/tháng (chỉ áp dụng cho các bé lớp Mầm, Chồi, Lá). Anh văn 180.000đ/tháng, mỗi tuần học 02 buổi, mỗi buổi 30 phút (áp dụng cho các bé Mầm, Chồi, Lá).

Lưu ý một số nội dung thu đặc thù so với năm học 2023-2024:

- Đối với khoản thu "*Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng*": Theo quy định tại Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/02/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố: ngân sách thành phố hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng bằng 50% mức lương tối thiểu Vùng I do Chính phủ công bố, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa (tùy theo điều kiện cụ thể từng đơn vị), thời gian hỗ trợ 09 tháng/năm.

Như vậy, tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng thu từ cha mẹ học sinh quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND là số chênh lệch còn lại sau khi trừ đi số tiền ngân sách thành phố hỗ trợ so với tiền lương trên hợp đồng lao động. Các cơ sở giáo dục căn cứ trên số lượng nhân viên nuôi dưỡng thực tế tại đơn vị để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được vượt quá mức thu quy định.

*** Chế độ miễn giảm:**

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non ban hành cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Công văn số 1406/SGDDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo,

hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 25942/HD-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

- Các trường hợp cụ thể khác phụ huynh cần liên hệ với văn phòng để được hướng dẫn chi tiết.

* Phụ huynh có con em thuộc đối tượng diện hộ nghèo và cận nghèo liên hệ với Ủy ban nhân dân Phường 4 làm Giấy xác nhận hộ nghèo và cận nghèo theo từng học kỳ trong năm học 2023-2024, liên hệ nộp cho nhà trường làm hồ sơ miễn giảm cho các bé.

Nơi nhận:

- PGD-ĐT.Q8;
- Lưu: VT- CK

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thị Hạng